

CẢI TIẾN MỘT BƯỚC CÔNG TÁC KẾ HOẠCH HÓA
KHOA HỌC KỸ THUẬT TRONG NGÀNH
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Đỗ Ngọc Niệm - Phòng KHKT

T TRONG những năm qua, Tổng cục Khí tượng thủy văn đã thực hiện từng bước kế hoạch hóa KHKT. Tuy nhiên đến nay công tác này vẫn chưa đáp ứng được những nhu cầu của thực tiễn, kế hoạch hóa KHKT chưa trở thành một bộ phận hữu cơ của kế hoạch phát triển ngành, chưa có hệ thống hoàn chỉnh, chưa được quản lý chặt chẽ và có nề nếp.

Đại thành nghị quyết 37 TW của Bộ Chính trị và nghị định số 263 CP của Hội đồng Chính phủ về kế hoạch hóa KHKT, chúng ta nghiên cứu một cách nghiêm túc cải tiến kế hoạch hóa KHKT trong ngành nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành một cách đồng bộ, cân đối và có hiệu quả, phục vụ tốt cho sản xuất, quốc phòng và đời sống nhân dân.

Cải tiến kế hoạch hóa KHKT trong ngành KTTV không những cần nghiên cứu sâu sắc các nghị quyết của Đảng và Nhà nước mà cần phải am hiểu nhu cầu nguyện vọng những đặc điểm của ngành, nên đòi hỏi một khối lượng to lớn trí tuệ của các nhà KHKT, các nhà quản lý, trước tiên là sự chỉ đạo sâu sắc và trực tiếp của lãnh đạo Tổng cục, mới có hy vọng thu được những cải tiến mong muốn.

Với tư cách là tham mưu về KHKT cho Tổng cục, chúng tôi đưa ra đây một số suy nghĩ ban đầu để mở ra một cuộc thảo luận, trao đổi nhằm tìm kiếm những phương hướng, phương pháp thích hợp chuẩn bị cho việc lập kế hoạch cho những năm tới và kế hoạch 5 năm là thứ 4.

Trong phạm vi bài báo này chúng tôi thấy cần đề cập mấy vấn đề sau đây :

- Nhiệm vụ của kế hoạch hóa KHKT trong ngành KTTV.
- Một số vấn đề cơ bản của việc cải tiến kế hoạch hóa KHKT trong ngành KTTV.
- Các bộ phận cấu thành của kế hoạch hóa KHKT trong ngành KTTV.
- Vấn đề xây dựng các chương trình tiên bộ KHKT có mục tiêu.
- Kiến nghị phương án.

I.- Nhiệm vụ của kế hoạch hóa KHKT trong ngành KTTV

Sản phẩm chủ yếu của ngành KTTV là những tư liệu (bao gồm các số liệu thu thập được trên mạng lưới, khảo sát chuyên đề, những qui luật tổng hợp được trong quá trình phân tích số liệu quan trắc) và những bản tin thông báo, cảnh báo và dự báo khí tượng thủy văn (bao gồm các cảnh báo, dự báo phổ cập và các dự báo chuyên đề). Những sản phẩm này không những ngành KTTV sử dụng để phát triển

ngành vụ của mình mà còn được mở rộng rãi trong các ngành kinh tế quốc dân và quốc phòng nhằm phát triển sản xuất, bảo vệ Tổ quốc và cải thiện đời sống nhân dân.

Cho nên nhiệm vụ của hoạt động khoa học kỹ thuật trong ngành KTVV là nâng cao các chỉ tiêu kinh tế và chất lượng sản phẩm của ngành, nên nhiệm vụ của kế hoạch hóa trong ngành phải là :

1. Đảm bảo cho sự phát triển toàn diện, cân đối và không ngừng của công tác KTVV theo các hướng đã tạo ra những tiến bộ quan trọng về kỹ thuật đáp ứng các nhu cầu của phát triển kinh tế và quốc phòng của đất nước trong từng giai đoạn kế hoạch.

2. Lựa chọn một cách chính xác các vấn đề KHTT phải hợp với các yêu cầu kinh tế của Đảng trong thời kỳ kế hoạch và các biện pháp giải quyết các vấn đề đó đòi hỏi phải tập trung cần bộ, phương tiện và tài chính.

II.- NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA VIỆC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH HÓA KHTT TRONG NGÀNH KTVV

Nhiệm vụ chính thực hiện 2 nhiệm vụ của kế hoạch hóa KHTT của ngành, trong khi nghiên cứu chỉ tiêu kế hoạch hóa phải lưu ý mấy vấn đề cơ bản sau đây :

1. Song song với việc kế hoạch hóa KHTT phải chú trọng công tác chỉ tiêu kinh tế của những sản phẩm chủ yếu của nước ta. Từ đó có cơ sở để đánh giá hiệu quả kinh tế của áp dụng các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật. Làm sáng tỏ trình độ kỹ thuật và nâng cao chỉ tiêu kinh tế của sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

2. Phải tăng bước đánh giá hiệu quả kinh tế của các công trình nghiên cứu KHTT. Các công trình nghiên cứu KHTT của ngành KTVV một mặt phải thúc đẩy sự phát triển công tác của ngành như nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành của sản phẩm, hay nâng cao chất lượng của số liệu hay các bản tin v.v...

Ngoài ra còn phục vụ cho các ngành KTQP và quốc phòng, các kết quả đó phải phải hợp với các ngành đánh giá sau khi áp dụng vào sản xuất.

3. Bảo đảm khoảng cách từ nghiên cứu đến sản xuất. Kế hoạch hóa KHTT của ngành KTVV cần phải phân tích khả năng áp dụng nghiên cứu vào sản xuất, nên việc phải đưa báo cáo tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề cấp bách của ngành và phải xuất phát từ nhu cầu của các ngành kinh tế và quốc phòng.

4. Chỉ tiêu việc mở rộng tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị được tập trung theo hướng chung của Tổng cục. Hiện nay công việc này chúng ta tập trung được vào, số thời kỳ kế hoạch KHTT của Tổng cục là tổng hợp các kế hoạch của các đơn vị. Nhưng ngược lại số thời kỳ chỉ xuất phát từ ý đồ tập trung của Tổng cục làm các đơn vị lúng túng không có ý đồ dự trữ khoa học.

5. Từng bước thực hiện hạch toán kinh tế ở các đơn vị nghiên cứu.

Hiện nay và sau này ở các đơn vị nghiên cứu thực hiện các loại đề tài nghiên

cứu : cấp Nhà nước quản lý, cấp Tổng cục quản lý, và cấp cơ sở quản lý. Đối với đề tài cấp Nhà nước và cấp Tổng cục được Nhà nước và Tổng cục cấp tài chính, các đề tài cấp cơ sở được cấp Lật phần. Tuy vậy việc cấp kinh phí như trên chưa cân đối, chưa thực hiện được hạch toán kinh tế. Nên cần xem xét cân đối với nhiệm vụ và biện pháp tiến tới hạch toán ở các khâu, nhằm nâng cao trách nhiệm về chất lượng và thời gian hoàn thành công việc của các cơ quan nghiên cứu.

III.- Các bộ phận hợp thành của kế hoạch KHKT trong ngành KTTV

Sản phẩm của ngành KTTV được sử dụng không những trong ngành mà còn được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành kinh tế và quốc phòng. Hoạt động khoa học kỹ thuật không chỉ giải quyết các mục tiêu phát triển của ngành KTTV mà còn phải quyết các mục tiêu phát triển kinh tế của các ngành, nên kế hoạch KHKT của ngành KTTV bao gồm các bộ phận sau đây :

1. Nhiệm vụ của Nhà nước giao trong các chương trình trọng điểm của Nhà nước.
2. Nhu cầu của các ngành áp dụng các qui luật và đặc điểm KTTV được tổng kết như một tiến bộ kỹ thuật.
3. Nhu cầu về phát triển kỹ thuật của ngành nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm về tư liệu, và kết quả dự báo, tính toán KTTV.
4. Các nhu cầu về dự trữ khoa học của các cơ quan đơn vị nghiên cứu.

Các bộ phận hợp thành trên phải được tổng hợp và xác định theo các hướng có mục tiêu riêng và hình thành các chương trình nghiên cứu. Trong mỗi một chương trình có thể bao gồm nhiều bộ phận hợp thành, và cũng có thể chỉ một bộ phận hợp thành.

IV.- Vấn đề xây dựng các chương trình có mục tiêu

Đây là một vấn đề mới, có nhiều khó khăn, lâu nay chúng ta chỉ làm về nội dung học thuật, chưa xem xét đầy đủ các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt chưa xem xét đến hiệu quả kinh tế của vấn đề nghiên cứu. Ví dụ nghiên cứu cải tiến một phương pháp dự báo nào đó, kết quả sẽ nâng cao độ chính xác lên so với phương pháp cũ với vốn đầu tư có tương xứng với kết quả phục vụ do việc nâng cao độ chính xác mang lại.

Một vấn đề nữa là khi xây dựng chương trình nghiên cứu KHKT - có mục tiêu, nhưng thực tế chưa nói được mục tiêu của từng chương trình, từng giai đoạn kế hoạch.

Trong các văn bản của Đảng và Nhà nước có sự chú trọng việc phát triển kế hoạch hóa KHKT theo chương trình có mục tiêu, còn đây là một biện pháp khắc phục tình trạng chùng chểnh tản mạn kém hiệu quả trong nghiên cứu khoa học. Ở ngành KTTV, trong thời gian qua đã thể hiện được tính ưu việt của nó; Tuy nhiên còn bộc lộ một số nhược điểm, ở đây chỉ nêu lên một số vấn đề cần xem xét khi xây dựng chương trình có mục tiêu.

Trước tiên là tên gọi của các chương trình phải liệt kê được mục tiêu của chương trình trong thời kỳ kế hoạch. Trước đây tên gọi của chương trình thường là một vấn đề hay nhiệm vụ khoa học rất lớn, giải quyết lâu dài và có lẽ là không bao giờ kết thúc.

Thứ hai là trong một chương trình nghiên cứu KHKT phải có mối quan hệ nội tại - theo chiều dọc (chương trình - vấn đề - đề tài - đề mục) lẫn theo chiều ngang (vấn đề - đề tài - đề mục).

Hiện nay có một số chương trình là một tập hợp rời rạc các vấn đề, đề tài không có quan hệ với nhau.

Thứ ba là chương trình nghiên cứu KHKT chưa có giai đoạn thử nghiệm nghiệp vụ, việc áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào sản xuất hầu như không triển cho những nhà kỹ thuật. Điều đó không thể thành công thành quả các khoa học vào phục vụ sản xuất được, nên trong kế hoạch KHKT trong giai đoạn kết thúc của giai đoạn thử nghiệm nghiệp vụ, nhằm xây dựng qui trình nghiệp vụ.

Lâu nay trong khi duyệt đề cương nghiên cứu chưa chú trọng các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ, nhất là chưa chú trọng việc ổn định giữa hiệu quả và đầu tư, nên có nhiều công trình nghiên cứu xong nhưng không có ai đòi hỏi và có khi lãng quên. Thiết tưởng đề giai đoạn này phải loại trừ những hiện tượng đó trong nghiên cứu KHKT.

V. - Kiến nghị phương án

Giai đoạn kế hoạch hóa KHKT là một vấn đề hết sức cấp thiết, đang đòi hỏi hết sức khẩn cấp phải có một quá trình nghiên cứu sâu sắc, tuy nhiên trước mắt có thể kiến nghị một phương án, để thực hiện trong quá trình này có thể đảm bảo chính bằng các kinh nghiệm thực tiễn.

1. Tổng kê các tiềm lực hiện có của ngành.
2. Xác định các nhu cầu của sự phát triển ngành phải hợp với phương hướng phát triển của chiến lược kinh tế của Đảng.
3. Xác định các nhu cầu của các ngành kinh tế và quốc phòng đối với ngành KHTV.
4. Xây dựng các dự báo KHKT - KHTV tương ứng với sự phát triển chung với KHKT - KHTV thế giới và sự phát triển kinh tế của đất nước.
5. Xây dựng kế hoạch từ cơ sở bao gồm các bộ phận cấu thành của kế hoạch.
6. Tổng hợp của các kế hoạch và xác định các chương trình có mục tiêu trên cơ sở các nhu cầu và vốn đầu tư theo các cấp ưu tiên trọng điểm.
7. Phân phối kế hoạch có cân đối các điều kiện thực hiện nhiệm vụ cho các đơn vị./.